



MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LUẬT CHU KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5420/QĐ-DHĐT ngày 20 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

THÔNG TIN TỔNG QUÁT

STT	Tiêu đề	Nội dung
1	Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt):	Luật
2	Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh):	Law
3	Trình độ đào tạo:	Đại học
4	Mã ngành đào tạo:	7380101
5	Đối tượng tuyển sinh:	- Người có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương; - Người đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng liên thông lên trình độ đại học hình thức chính quy (người tốt nghiệp cao đẳng nghề không thuộc đối tượng này); - Người đã tốt nghiệp trình độ đại học, học liên thông để nhận thêm một bằng tốt nghiệp đại học hình thức chính quy.
6	Thời gian đào tạo (dự kiến):	4 năm (11 học kỳ)
7	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8	Tổng số tín chỉ của CTĐT:	124 tín chỉ (không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng – An ninh và Ngoại ngữ, Tin học)
9	Khoa quản lý:	
10	Ngôn ngữ:	Tiếng Việt
11	Website:	
12	Thang điểm đánh giá:	Thang điểm 4
13	Văn bằng tốt nghiệp:	Cử nhân
14	Chương trình đào tạo đối sánh:	1. Ngành Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam 2. Ngành Luật, Trường Đại học Huế, Việt Nam 3. Ngành Luật, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 4. Ngành Luật, Trường Đại học Trà Vinh, Việt Nam 5. Ngành Luật, Trường Đại học Quản lý Singapore, Singapore.
1	Thông tin về đánh giá, kiểm định chương trình đào tạo:	(Số quyết định, đơn vị công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng kiểm định)
2	Thời điểm cập nhật Chương trình đào tạo:	Tháng 10 năm 2025

2. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Mục tiêu của Chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)

2.1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, phù hợp với chuẩn mực chung của xã hội và đạo đức nghề luật. Đồng thời, người học có những kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu về pháp luật, thực tiễn pháp lý và những kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội liên quan đến lĩnh vực pháp luật. Người học có định hướng chuyên sâu và rèn luyện kỹ năng thực hành nghề nghiệp, giải quyết được các vấn đề pháp lý trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, thích ứng tốt với sự thay đổi của môi trường làm việc và xã hội.

2.2.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu	Nội dung
PO1	Có nền tảng vững chắc về chính trị, xã hội, văn hóa, đạo đức, ngoại ngữ, tin học và công nghệ số, làm cơ sở cho việc học tập, nghiên cứu và hành nghề luật trong bối cảnh hội nhập.
PO2	Nắm vững kiến thức lý luận, hiến pháp, lịch sử pháp luật và các kiến thức cơ sở ngành (hành chính, dân sự, hình sự, kinh tế, quốc tế) để phân tích và giải quyết các vấn đề pháp lý cơ bản.
PO3	Vận dụng kiến thức chuyên ngành về luật nội dung và luật hình thức để giải quyết tranh chấp, tham gia tố tụng, thi hành án, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các tình huống pháp lý phức tạp trong thực tiễn.
PO4	Thành thạo kỹ năng soạn thảo hợp đồng và văn bản pháp luật, có khả năng phân tích, phát hiện vấn đề pháp lý; nghiên cứu hồ sơ vụ án và xây dựng lập luận, phản biện pháp lý thuyết phục.
PO5	Có đạo đức nghề nghiệp, trung thành, liêm chính, thượng tôn pháp luật; có ý thức phục vụ nhân dân, bảo vệ công lý, quyền con người, lợi ích quốc gia – dân tộc; đồng thời có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, sáng tạo, hợp tác và thích ứng nhanh với thay đổi của môi trường nghề luật.

2.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes: PLOs)

Người học sau khi tốt nghiệp CTĐT ngành/chuyên ngành Luật, có khả năng:

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập (1)		
		Kiến thức (2)	Kỹ năng (3)	Mức tự chủ và trách nhiệm (4)
PLO1: Vận dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, giáo dục thể chất, quốc phòng - an ninh, pháp luật và năng lực ứng dụng ngoại ngữ, tin học, công nghệ chuyển đổi số, làm nền tảng cho phát triển nghề nghiệp và thích ứng yêu cầu xã hội hiện đại.	PI1.1: Áp dụng kiến thức khoa học chính trị và hành chính để phân tích tình huống thực tiễn trong môi trường làm việc.	3		
	PI1.2: Sử dụng ngoại ngữ ở mức chuẩn đầu ra từ bậc 3 trở lên để nghiên cứu pháp lý chuyên sâu	3		
	PI1.3: Vận dụng kỹ năng tin học và công nghệ chuyển đổi số để xử lý dữ liệu hoặc giải quyết vấn đề nghề nghiệp cụ thể	3		
	PI1.4: Thực hiện được các bài tập và hoạt động giáo dục thể chất nhằm duy trì sức khỏe đáp ứng yêu cầu học tập và nghề nghiệp	3		
PLO2: Áp dụng được những kiến thức cơ bản về xã hội, đạo đức, lịch sử, văn hóa, tâm lý, truyền thống dân tộc.	PI2.1: Vận dụng kiến thức xã hội, đạo đức và truyền thống dân tộc để phân tích vụ, việc pháp lý cụ thể.	3	5	4
	PI2.2: Vận dụng hiểu biết về tâm lý, văn hóa, xã hội trong quá trình tư vấn, tranh tụng, hoặc soạn thảo văn bản pháp lý.	3	5	4
PLO3: Áp dụng được những kiến thức lý thuyết về hiến pháp, lý luận, lịch sử nhà nước và pháp luật, học thuyết chính trị pháp lý	PI3.1: Vận dụng được kiến thức về hiến pháp, lý luận, lịch sử và các học thuyết chính trị pháp để phân tích, làm rõ các vấn đề pháp lý cụ thể, lý giải những đặc điểm, xu hướng phát triển của hệ thống pháp luật Việt Nam	3	5	4
	PI3.2: Vận dụng linh hoạt kiến thức hiến pháp, lý luận, lịch sử pháp luật và học thuyết chính trị – pháp lý trong	3	5	4

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập (1)		
		Kiến thức (2)	Kỹ năng (3)	Mức tự chủ và trách nhiệm (4)
vào thực tiễn nghề nghiệp.	hoạt động nghề nghiệp (tư vấn pháp lý, tranh tụng, nghiên cứu).			
PLO4: Vận dụng được những kiến thức cơ sở ngành về lý luận, hành chính, dân sự, hình sự, kinh tế, quốc tế vào thực tiễn nghề nghiệp.	PI4.1: Vận dụng kiến thức cơ bản về hành chính, hình sự vào giải quyết các vấn đề liên quan quản lý nhà nước, tội phạm.	3	5	4
	PI4.2: Vận dụng kiến thức cơ bản về pháp luật dân sự, kinh tế, quốc tế trong giải quyết các vụ, việc liên quan đến hợp đồng, kinh doanh thương mại, các vấn đề có yếu tố nước ngoài.	3	5	4
PLO5: Vận dụng được những kiến thức chuyên ngành về luật nội dung để giải quyết được những tình huống pháp lý trong thực tiễn.	PI5.1: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về pháp luật hành chính, hiến pháp, dân sự, hình sự, kinh tế để giải quyết các vụ, việc pháp lý trong thực tiễn đời sống và nghề nghiệp.	3	5	4
	PI5.2: Vận dụng luật nội dung để soạn thảo văn bản pháp lý (hợp đồng, đơn khởi kiện, kiến nghị, bào chữa...).	3	5	4
	PI5.3: Áp dụng luật nội dung trong hoạt động tư vấn, giải quyết khiếu kiện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các nhân, tổ chức.	3	5	4
PLO6: Vận dụng được những kiến thức chuyên ngành về luật hình thức để giải quyết những tranh chấp trong hoạt động tố tụng, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thi hành án.	PI6.1: Phân tích và áp dụng đúng các quy định của luật tố tụng dân sự, hình sự, hành chính để xây dựng lập luận pháp lý trong việc giải quyết tranh chấp và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đương sự.	4	4	
	PI6.2: Vận dụng kiến thức về thủ tục khiếu nại, tố cáo và thi hành án để đề xuất giải pháp pháp lý phù hợp, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.	4	4	
PLO7: Thành thạo kỹ năng viết và soạn thảo hợp đồng, văn bản pháp luật; phân tích và phát hiện những vấn đề pháp lý	PI7.1: Soạn thảo được hợp đồng và các loại văn bản pháp luật cơ bản (quyết định, thông báo, đơn từ, kiến nghị...) đúng hình thức, chuẩn ngôn ngữ pháp lý và phù hợp với bối cảnh pháp luật hiện hành	4	5	
	PI7.2: Đánh giá một hợp đồng hoặc văn bản pháp luật cụ thể để phát hiện vấn đề pháp lý còn thiếu sót, mâu thuẫn hoặc rủi ro tiềm ẩn, đồng thời đề xuất điều chỉnh hợp lý.		5	
PLO8: Có kỹ năng lập luận, phản biện, nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự, dân sự, hành chính, kinh tế và tìm ra giải pháp pháp lý	PI8.1: Phân tích và đánh giá hồ sơ vụ án (hình sự, dân sự, hành chính, kinh tế) nhằm nhận diện tình tiết quan trọng, vấn đề pháp lý trọng tâm và các điểm mâu thuẫn trong chứng cứ.		5	
	PI8.2: Xây dựng lập luận và phản biện pháp lý logic, thuyết phục; đề xuất giải pháp giải quyết vụ án phù hợp với quy định pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.		5	
PLO9: Có đạo đức nghề nghiệp, trung thành, liêm chính và	PPI9.1: Thể hiện thái độ trung thực, liêm chính, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong học tập, nghiên cứu và thực hành pháp lý.			5

Nội dung CDR của CTĐT (PLO)		Phân cấp theo bảng phân loại học tập (1)		
		Kiến thức (2)	Kỹ năng (3)	Mức tự chủ và trách nhiệm (4)
bảo vệ tổ quốc, thượng tôn pháp luật, bảo vệ công lý và quyền con người; có ý thức phục vụ nhân dân, cộng đồng, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.	PI9.2: Tham gia tích cực các hoạt động học thuật, cộng đồng hoặc nghề nghiệp nhằm phục vụ nhân dân, bảo vệ công lý, quyền con người và lợi ích quốc gia, dân tộc.		5	5
PLO10: Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm và chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm; sáng tạo; thích ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường nghề nghiệp.	PI10.1: Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao trong môi trường làm việc độc lập hoặc theo nhóm; thể hiện tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm và chịu trách nhiệm về kết quả công việc chung.			
	PI10.2: Vận dụng tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng để đề xuất giải pháp pháp lý hoặc phương án xử lý công việc phù hợp với sự thay đổi của bối cảnh pháp luật và yêu cầu nghề nghiệp.			